

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Khổng Thị L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Tổ 39A, khu Lăng Cẩm, phường C, thành phố V, tỉnh P.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Chu Văn Q, sinh năm 1976

- Luật sư thuộc Công ty Luật hợp danh Hùng Vương P - Đoàn Luật sư tỉnh P.

- Bị đơn:

+ Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978 và chị Chu Thị Hương G, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số nhà 24, tổ 5, khu Tân Tiến, phường P, thành phố V, tỉnh P.

+ Anh Khổng Đình D, sinh năm 1987 và chị Văn Thị H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số nhà 10, tổ 6, phố Tân Thuận, phường P, thành phố V, tỉnh P.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Đ, anh D và chị H: Chị Chu Thị Hương G, sinh năm 1981. (Theo Giấy ủy quyền ngày 02/4/2024)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Sau khi bàn bạc, thoả thuận bà Khổng Thị L và chị Chu Thị Hương G thống nhất nội dung như sau:

* Ghi nhận sự thoả thuận giữa bà Khổng Thị L và chị Chu Thị Hương G trong Biên bản thoả thuận ngày 21/4/2024 như sau:

Thứ nhất: Bà Không Thị L và chị Chu Thị Hương G thống nhất không mời Trung tâm kiểm định chất lượng công trình xây dựng P - Sở xây dựng P thực hiện giám định về hiện trạng, nguyên nhân nứt và thiệt hại đối với ngôi nhà của bà Không Thị L tại địa chỉ: Số nhà 01, tổ 39A, khu Lăng Cẩm, phường C, thành phố V, tỉnh P.

Thứ hai: Chị Chu Thị Hương G thay mặt cho anh Nguyễn Văn Đ, anh Không Đình D, chị Văn Thị H đã xin lỗi bà Không Thị L.

Thứ ba: Bà Không Thị L và chị Chu Thị Hương G thống nhất chị Chu Thị Hương G xây thêm một bức tường bằng gạch ống tuynel có chiều dài 20,5m và xây ốp vào bức tường 110mm chị G đã xây trước đó (giáp ranh giữa thửa đất số 104, tờ bản đồ 21 do Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO 207784 ngày 22/11/2013 đứng tên bà Không Thị L và thửa đất số 17, tờ bản đồ 21 do Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ 539637 ngày 13/9/2019 đứng tên ông Nguyễn Văn Đ và bà Chu Thị Hương G, đều có địa chỉ khu 4, phường C, thành phố V, tỉnh P). Điểm đầu và điểm cuối của bức tường trùng với điểm đầu và điểm cuối của phần tường nhà ở của bà Không Thị L. Móng tường đào sâu 40cm, phần đế móng xây 01 lượt gạch rộng 30cm. Sau đó xây lên tường có chiều rộng 220mm, chiều cao là 1,3m (tính từ chân móng). Bức tường được bố thành 04 trụ, mỗi trụ cách nhau 05m, phần trụ nhô ra khỏi tường là 10cm. Toàn bộ bức tường 220mm được xây bên phườgân đất của thửa đất đứng tên ông Nguyễn Văn Đ và bà Chu Thị Hương G. (Chị Chu Thị Hương G có trách nhiệm xây xong bức tường trước ngày 24/5/2024 và toàn bộ chi phí xây tường do chị Chu Thị Hương G chịu toàn bộ).

Thứ tư: Chị Chu Thị Hương G tự nguyện hỗ trợ cho bà Không Thị L số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) để bà Không Thị L tự khắc phườgục phườgân tường nhà bà L bị nứt. (Bà Không Thị L đã nhận đủ số tiền 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*) của chị Chu Thị Hương G).

Ngoài ra các đương sự không đề nghị thêm nội dung gì khác.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Không Thị L là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí theo quy định phườgáp luật.

- Chị Chu Thị Hương G tự nguyện xin chịu toàn bộ 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. V, T. P;
- Chi cục THADS TP. V, T. P;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H

